

Bản án số: 40/2025/HS-ST
Ngày 15-8-2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Nhật Minh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Xuyến.

2. Ông Nguyễn Vạn Phúc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hồng Ngọc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Đông – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 105/2025/TLST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2025/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2025 và Thông báo dời ngày xét xử số 03/2025/QĐXXST – HS ngày 04/8/2025 đối với các bị cáo:

1. Võ Tấn A, sinh năm 1987 tại tỉnh Đ; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: tổ M, khu phố P, xã H, huyện N (nay là xã N), tỉnh Đ; Không có nơi cư trú ổn định; Nghề nghiệp: Phụ xe; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Phi L và bà Võ Thị D; Hoàn cảnh gia đình: đã ly hôn và có 01 người con sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: 01 tiền án “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo bản án số 31/2015/HSST ngày 06/3/2015 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Đ. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 08/01/2025 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Bình T, sinh năm 1989 tại tỉnh T (nay là tỉnh V); Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp T, xã Đ, huyện C, tỉnh T (nay là ấp T, xã N, tỉnh V); Nơi cư trú: 314/38 Thạnh Xuân 39, phường T, Quận M (nay là phường Th), Thành phố H; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T và bà Lâm Mộng Th; Hoàn cảnh gia đình: đã ly hôn và có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2016. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/01/2025 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Phùng Thanh Tr, sinh năm 1971; Địa chỉ: Phòng số 8, Lầu 1 Chung cư P, Phường M, Quận N (nay là phường C), Thành phố H. (có đơn yêu cầu vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ 50 phút ngày 07/01/2025, Nguyễn Bình T là

tài xế xe ôm công nghệ Grab điều khiển xe máy biển số 84LA-086.90 chở theo 01 người khách nước ngoài đi làn đường bên phải dành cho xe mô tô trên đường Đ, phường V, Quận B thì xe ô tô buýt biển số 51B-025.52 chạy tuyến số 30 do tài xế Phùng Thanh Tr điều khiển phía sau bóp còi liên tục, T nghĩ rằng xe buýt trên chạy sai làn đường nên đã chạy chậm trước đầu xe buýt và không nhường đường. Khi đến giao lộ đường Đ - N, phường V, Quận B, T dừng xe máy chờ đèn đỏ, xe buýt biển số 51B-025.52 do tài xế Phùng Thanh Tr điều khiển dừng phía sau T. Lúc này, Võ Tấn A là nhân viên xe buýt biển số 51B-025.52 do bức tức vì xe buýt không được nhường đường nên đã lấy 01 cây kim loại dài khoảng 71 cm (dùng để quay con đội khi nâng xe) xuống xe đi về phía trước xe buýt chỗ T dừng xe máy, dùng tay trái đẩy nhẹ người khách ngồi sau nhưng không té ngã. Võ Tấn A chửi và dùng cây kim loại đánh vào tay phải của T 01 cái. Sau khi đánh T, giữa A và T xảy ra cự cãi, A quay lại xe buýt thì T dựng xe máy trước đầu xe buýt và xuống xe đuổi theo A. Khi A vừa bước chân lên xe buýt thì T dùng 02 tay nắm vào người A và kéo mạnh làm A ngã xuống đường rồi dùng tay phải đánh trúng đầu A 01 cái. Sau đó, cả hai giằng co nhau cây kim loại, quá trình giằng co T bị ngã xuống đường và dùng chân đạp nhiều cái về phía A. Đến khi anh Tr tài xế xe buýt cùng người dân lưu thông trên đường can ngăn thì A bỏ đi về nhà. Sau khi cả hai được can ngăn thì T thấy anh Tr lên xe buýt định điều khiển xe buýt bỏ đi thì đã dùng xe máy cản phía trước đầu xe buýt và nhảy lên ôm vào cản gạt nước của xe buýt để ngăn cản. Sau đó, Công an phường V, Quận B nhận được tin báo từ người dân nên đã đưa T và Tr về trụ sở làm việc. Ngày 08/01/2025, Võ Tấn A đến Công an phường V, Quận B đầu thú, Công an phường V lập hồ sơ, chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận B thụ lý theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận B, Võ Tấn A, Nguyễn Bình T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận B thu giữ. Đồng thời các bên từ chối giám định thương tích và có đơn không yêu cầu xử lý hình sự về hành vi “Cố ý gây thương tích”.

Tiến hành khám nghiệm phương tiện xe ô tô buýt, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận B đã phát hiện và thu giữ 01 cây kim loại dạng tròn dài 71 cm, Võ Tấn A xác nhận cây kim loại thu giữ chính là cây kim loại mà A sử dụng đánh Nguyễn Bình T.

Ngày 07/01/2025, Ủy ban nhân dân phường V, Quận B có Công văn số 11/UBND cung cấp thông tin xác định vụ việc xảy ra tại khu vực công cộng, ngay giao lộ 02 tuyến đường huyết mạch trung tâm thành phố; khu vực trên gần Trung tâm Hướng nghiệp L, Trường THPT M và Nhà khách Q; sự việc trên đã gây hiếu kỳ cho những người đang lưu thông, học sinh và người làm việc gần đó làm ảnh hưởng rất xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

* Vật chứng vụ án gồm có: 01 áo sơ mi cộc tay màu xanh; 01 quần dài bằng vải màu xanh là quần áo của A mặc khi sự việc xảy ra, đã qua sử dụng; 01 áo thun dài tay có cổ màu xanh, phía trên có chữ Grab màu trắng; 01 quần dài bằng thun màu xanh có chữ Adidas màu trắng là quần áo của T mặc khi sự việc xảy ra, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Iphone 7 màu hồng 32GB; số Seri: F4GSXJTWHG7J thu giữ của ông Phùng Thanh Tr; 01 điện thoại di động Samsung J5 Prime; số Seri: R58HCWNXM là điện thoại của Võ Tấn A, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động OPPO A78 5E; IMEI1: 860190060307715; IMEI2: 860190060307707; số Seri: SWLVHAJZ59V00B9D là điện thoại của Nguyễn Bình T, đã qua sử dụng; 01 cây kim loại dạng tròn khoảng 71 cm là cây kim loại Võ Tấn A dùng đánh Nguyễn Bình T.

Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận B đang tạm giữ các vật chứng trên.

- 01 xe ô tô buýt biển kiểm soát 51B-025.52 thuộc sở hữu của Công ty xe khách S, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho Công ty xe khách S.

- 01 xe máy biển kiểm soát 84LA-086.90 do Nguyễn Bình T đứng tên chủ sở hữu, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho T.

Về trách nhiệm dân sự: Không.

Tại bản cáo trạng số 63/CT-VKS-Q3 ngày 24 tháng 4 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1, Thành phố H đã truy tố các bị cáo: Võ Tấn A phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nguyễn Bình T phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” theo khoản 1 Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Ngày 26/5/2025, Tòa án nhân dân Khu vực 1, Thành phố H đã ban hành Quyết định trả hồ sơ điều tra bổ sung yêu cầu làm rõ đặc điểm về nhân thân bị cáo Võ Tấn A và làm rõ việc tại phiên tòa bị cáo An khai tài xế Phùng Thanh Tr đã kêu Võ Tấn A xuống đánh cảnh cáo Nguyễn Bình T.

Kết quả điều tra bổ sung, Võ Tấn A thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, qua đối chất xác định ông Phùng Thanh Tr không có hành vi xúi giục, kích động hay giúp sức nào khác dẫn đến việc Võ Tấn A đánh nhau với Nguyễn Bình T gây mất an ninh trật tự tại địa phương.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1, Thành phố H giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Đối với bị cáo Võ Tấn A: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 tuyên bố bị cáo phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”, xử phạt bị cáo từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Đối với bị cáo Nguyễn Bình T: Áp dụng khoản 1 Điều 318, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 tuyên bố bị cáo phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”, xử phạt bị cáo từ 09 (chín) tháng đến 01 (một) năm tù.

Về xử lý vật chứng: Xử lý theo quy định pháp luật.

Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng, không bào chữa, không tranh luận. Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa chữa sai lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1, Thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo có lời khai về hành vi phạm tội như kết quả điều tra bổ sung và cáo trạng truy tố. Căn cứ tài liệu, chứng cứ mà quá trình điều tra thu thập và lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa đã đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 50 phút ngày 07/01/2025, Võ Tấn A là nhân viên xe buýt biển số 51B-025.52 chạy tuyến số 30 do tài xế Phùng Thanh Tr điều khiển đã xảy ra mâu thuẫn khi tham gia giao thông với Nguyễn Bình T tài xế xe ôm công nghệ dẫn đến xô xát tại giao lộ đường Đ - N, phường V, Quận B (nay là phường X). Trong lúc mâu thuẫn, A dùng 01 cây kim loại dài 71cm đánh vào tay của T gây thương tích và T cũng đánh lại A và có hành vi dùng xe mô tô cản phía trước đầu xe buýt và nhảy lên ôm vào cản gạt nước của xe buýt để ngăn không cho xe buýt tiếp tục lưu thông. Hậu quả do hành vi của các bị cáo Võ Tấn A và Nguyễn Bình T gây ra trong vụ án làm ảnh hưởng rất xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội (theo Công văn số 11/UBND ngày 07/01/2025 của Ủy ban nhân dân phường V, Quận B). Hành vi của Võ Tấn A đã phạm vào tội "Gây rối trật tự công cộng" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Hành vi của Nguyễn Bình T phạm vào tội "Gây rối trật tự công cộng" theo quy định tại khoản 1 Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 do đó cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1, Thành phố H truy tố các bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, trật tự trị an nên cần phải có hình phạt tương xứng mới có tác dụng giáo dục và ngăn ngừa chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt có xem xét cho các bị cáo các tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đối với bị cáo A, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đầu thú. Riêng bị cáo T còn được áp dụng tình tiết giảm nhẹ phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng do đó Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[4] Đối với việc A và T dùng tay, chân đánh nhau và việc A dùng cây sắt đánh T gây thương tích. Do các bên đã làm đơn từ chối giám định thương tích và không yêu cầu xử lý hình sự, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H không xem xét xử lý về hành vi "Cố ý gây thương tích" là có cơ sở.

[5] Tại phiên tòa, Võ Tấn A xác định Phùng Thanh Tr không có xúi giục, kích động đến việc Võ Tấn A đánh nhau với Nguyễn Bình T do đó cơ quan cảnh sát điều tra không xử lý Phùng Thanh Tr là có căn cứ.

[6] Về xử lý vật chứng:

[6.1] Đối với các trang phục các bị cáo bị thu giữ không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6.2] Đối với các điện thoại di động thu giữ của các bị cáo và ông Phùng Thanh Tr không liên quan đến vụ án nên trả lại cho các bị cáo và ông Tr.

[6.3] Đối với 01 cây kim loại dạng tròn khoảng 71 cm là hung khí Võ Tấn A dùng đánh Nguyễn Bình T là công cụ phương tiện phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Tuyên bố bị cáo Võ Tấn A phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”. Xử phạt bị cáo Võ Tấn A 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/01/2025.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 318, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Bình T phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Bình T 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

3. Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015:

3.1. Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) áo sơ mi cộc tay màu xanh, 01 (một) quần dài bằng vải màu xanh, 01 (một) áo sơ mi cộc tay màu xanh, 01 (một) quần dài bằng vải màu xanh, 01 (một) áo thun tay dài có cổ màu xanh, phía trên có chữ Grab màu trắng, 01 (một) quần dài bằng thun màu xanh có chữ Adidas màu trắng, 01 (một) gói niêm phong bằng vải có chữ ký Phùng Thanh Tr và dấu mộc Công an phường V, Quận B, số lượng: 1 cây.

3.2. Trả lại cho bị cáo Võ Tấn A 1 chiếc; đặc điểm: 1 (một) điện thoại di động Samsung J5 Prime; số Seri: R58HCWNXM. Trả cho bị cáo Nguyễn Bình T 01 (một) điện thoại di động OPPO A78 5E; IMEI1: 860190060307715; IMEI2: 860190060307707; số Seri: SWLVHAJZ59V00B9D. Trả lại cho ông Phùng Thanh Tr 01 (một) điện thoại di động Iphone 7 màu hồng 32GB; số Seri: F4GSXJTWHG7J (Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 17/02/2025 của Công an Quận B)

4. Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng

5. Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

6. Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- VKSND Khu vực 1, TP.HCM;
- Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng THADS Khu vực 1, TP.HCM;
- Thi hành án hình sự Khu vực 1, TP.HCM;
- Lưu VP - hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Nhật Minh

TAND KHU VỰC 1



OGQ150825.TL.QDBA
1054